

Mẫu số 01/QTDA
(kèm theo Thông tư số 73/2026/TT-BTC
ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-THQTDA

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

Tổng hợp quyết toán vốn đầu tư dự án

- Tên dự án: ..., Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: ... đồng.
- Tên dự án thành phần, tiểu dự án độc lập (nếu có): ...; Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: ... đồng.
- Tên công trình, hạng mục công trình độc lập (nếu có): ...; Giá trị dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: ... đồng.
- Chủ đầu tư:...

I. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Số vốn được giao	Số vốn đã giải ngân
	Tổng cộng (1+2+3+4)			
1	Vốn đầu tư công			
1.1	Vốn ngân sách nhà nước			
	- Vốn ngân sách trung ương (ghi chi tiết vốn) + Vốn... + Vốn... - Vốn ngân sách địa phương (ghi chi tiết vốn) + Vốn... + Vốn...			
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp khác			
2	Vốn chi thường xuyên			
	- Vốn ngân sách trung ương (ghi chi tiết vốn) + Vốn... + Vốn...			

	- Vốn ngân sách địa phương (ghi chi tiết vốn) + Vốn... + Vốn...			
3	Vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công			
	- Vốn ...			
	- Vốn ...			
4	Vốn khác (nếu có)			
	- Vốn...			
	- Vốn			

II. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị đề nghị quyết toán tăng (+), giảm (-) so với tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối
1	2	3	4	5 = 4-3
	Tổng số			
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư			
2	Xây dựng			
3	Thiết bị			
4	Quản lý dự án			
5	Tư vấn			
6	Chi phí khác			
7	Dự phòng			

III. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:đồng; trong đó:

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng:đồng.
- Chi phí không tạo nên tài sản:đồng.

IV. Giá trị tài sản hình thành:đồng.

V. Thuyết minh báo cáo quyết toán:

- Tình hình thực hiện dự án:

a) Thuận lợi, khó khăn:

b) Những thay đổi nội dung của dự án so với quyết định đầu tư được phê duyệt:

- Quy mô, kết cấu công trình, hình thức quản lý dự án, thay đổi chủ đầu tư, đấu thầu, vốn đầu tư, tổng mức đầu tư.
 - Thiết kế kỹ thuật, dự toán được phê duyệt.
 - Các nội dung chi phí đã thực hiện.
 - Thay đổi khác (nếu có).
- c) Tình hình thực hiện kết luận thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, điều tra và bản án có hiệu lực của các cơ quan pháp luật (nếu có).
- d) Các nội dung khác (nếu có).
2. Nhận xét, đánh giá thực hiện dự án:
- Chấp hành trình tự thủ tục quản lý dự án theo quy định tại pháp luật ngân sách nhà nước, đầu tư công, xây dựng, đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến thực hiện dự án.
 - Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư.
3. Kiến nghị để giải quyết các vướng mắc, tồn tại của dự án (nếu có):

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)